

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quốc Đồng và ông Trần Thanh Dương.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử trực tuyến, sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 26/4/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 04/8/1991, tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có;

- Tiền án: có 02 tiền án: ngày 21/6/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 05 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 59/2019/HSPT; ngày 13/7/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 21 tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HSST.

- Tiền sự: không.

- Nhân thân: ngày 24/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2012/HSST; ngày 31/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2012/HSST; ngày 20/12/2012, bị Tòa án nhân dân

thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2012/HSST. Tổng hợp hình phạt của 03 bản án nói trên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 48 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2023 cho đến nay. Có mặt .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn C, xã Quảng H, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/02/2023, tại thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, lực lượng Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình trong khi đang làm nhiệm vụ phát hiện thấy Nguyễn Văn L đang dừng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 73E1 - 179.12 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện thấy ở túi quần phía trước bên trái L đang mặc có 01 gói nilon trong suốt, bên trong chứa 08 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng. Tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L tại thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, lực lượng Công an thị xã Ba Đồn phát hiện thấy 01 túi nilon trong suốt được đặt trong tủ kính ở phòng khách, mặt ngoài túi có màu xanh, bên trong chứa 67 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng. L khai 75 viên nén hình tròn mà lực lượng Công an thị xã Ba Đồn thu giữ đều là ma túy tổng hợp, loại hồng phiến; L cất giấu với mục đích để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 145/KL - KTHS ngày 20/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,779g. Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6,601g. Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn L là 7,38 gam (Bảy phẩy ba mươi tám gam). Xác định Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ về việc “Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Vật chứng thu giữ: tại hiện trường khi bắt quả tang gồm có 01 gói nilon màu trong suốt, bên trong có chứa 08 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 73E1 - 179.12; khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của L có 01 túi nilon màu trong suốt, bên trong 67 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 73E1 - 179.12 là của ông Nguyễn Ngọc S, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT - VKSBD ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

- Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù đến 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy 7,024g còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Tuyên bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn L nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí với toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc S vắng mặt không có lý do, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Ông S có lời khai tại hồ sơ vụ án, đã nhận lại tài sản là vật chứng trong vụ án, không có yêu cầu gì thêm; xét việc vắng mặt ông S không ảnh hưởng khách quan đến kết quả giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

- Trong vụ án này, có đối tượng nam thanh niên tại khu vực thuộc phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã bán ma túy cho bị cáo L vào ngày 12/02/2023; quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/02/2023; Lệnh khám xét khẩn cấp ngày 13/02/2023; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ; Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: ngày 13/02/2023, tại địa bàn xã Quảng Hòa, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ 7,38 (*Bảy phẩy ba mươi tám*) gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội, trong đó, tại Bản án số 29/2021/HSST ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 18/CT-VKSBD ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhận dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo đủ năng L chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và sức khỏe của bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm.

[4] Về quá trình nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu: ngày 24/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2012/HSST; ngày 31/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2012/HSST; ngày 20/12/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2012/HSST; tổng hợp hình phạt của 03 bản án nói trên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 48 tháng tù.

[5] Về hình phạt áp dụng: trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hậu quả, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã bị Tòa án xử phạt nhiều lần, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người sử dụng ma túy, lao động tự do, thu nhập không ổn định, cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đề miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 73E1 - 179.12 đã thu giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét.

Số ma túy 7,024g còn lại sau giám định, thu giữ trong vụ án là chất cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329; các khoản 1, 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/02/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/5/2023) để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình số 145/KL – KTTHS, bên trong chứa 7,024g (*Bảy phẩy không trăm hai mươi bốn gam*) ma túy Methamphetamine sau giám định, đã được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Vật chứng có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 25/4/2023).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Cơ quan THAHS CA tx Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Đức

